

## 1. MỤC TIÊU

1.1. **Kiến thức.** Học sinh ôn tập các kiến thức về:

- Nêu được thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ 3 và lần thứ 4.
- Nêu được ý nghĩa của Cách mạng công nghiệp lần thứ 3 và lần thứ 4 đối với sự phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa.
- Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh Đông Nam Á trên đường thời gian.
- Nêu được một số thành tựu tiêu biểu của văn minh Đông Nam Á về tôn giáo, tín ngưỡng, văn tự và văn học, kiến trúc và điêu khắc.
- Nêu được cơ sở hình thành văn minh Văn Lang- Âu Lạc.
- Trình bày được những thành tựu tiêu biểu của văn minh Văn Lang- Âu Lạc về tổ chức xã hội và Nhà nước.

1.2. **Kĩ năng:** Học sinh rèn luyện các kĩ năng:

- Rèn luyện kĩ năng vận dụng kiến thức cơ bản để trả lời câu hỏi trắc nghiệm ở các mức độ khác nhau.
- Kĩ năng so sánh, phân tích và liên hệ các sự kiện lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam.

## 2. NỘI DUNG

2.1. **Ma trận đề:** Theo CV 7991 của BGDDT:

| TT           | Chủ đề/Chương                                    | Mức độ đánh giá |          |                    |                 |                 |                 | Tổng |      |     | Tỉ lệ % |
|--------------|--------------------------------------------------|-----------------|----------|--------------------|-----------------|-----------------|-----------------|------|------|-----|---------|
|              |                                                  | TNKQ            |          |                    | Tự luận         |                 |                 |      |      |     |         |
|              |                                                  | Biết            | Hiểu     | Vd                 | Biết            | Hiểu            | Vd              | Biết | Hiểu | Vd  |         |
| 1            | Chủ đề 4. Cách mạng công nghiệp thời hiện đại.   | 4               | 2        | 0                  | 0               |                 |                 |      |      |     |         |
| 2            | Chủ đề 5. Văn minh Đông Nam Á thời cổ-trung đại. | 4               | 3        | 0                  | 0.5<br>(ý 1/c2) |                 | 0.5<br>(ý 2/c2) |      |      |     |         |
| 3            | Chủ đề 6. Văn minh Văn Lang-Âu Lạc               | 4               | 3        | 0                  |                 | 0.5<br>(ý 1/c1) | 0.5<br>(ý 2/c1) |      |      |     |         |
| Tổng số câu  |                                                  | 12<br>NLC       | 8<br>NLC | 0                  |                 |                 |                 | 16   | 11   | 4   |         |
|              |                                                  | 1a,2a/ĐS        | 1b,2b/ĐS | 1c,1d,<br>2c,2d/ĐS | 0               | 1               | 1               |      |      |     |         |
| Tổng số điểm |                                                  | 3,5             | 2,5      | 1,0                |                 | 0,5             | 2,5             | 4,0  | 3,0  | 3,0 | 10      |
| Tỉ lệ %      |                                                  | 70              |          |                    | 30              |                 |                 | 40   | 30   | 30  | 100     |

## 2.2. Câu hỏi và bài tập minh họa

### Phần 1: Trắc nghiệm:

#### A. NHẬN BIẾT

**Câu 1.** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba được khởi đầu tại quốc gia nào sau đây?

- A. Anh                                      B. Đức                                      C. Mĩ                                      D. Nhật Bản

**Câu 2:** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba diễn ra trong khoảng thời gian nào sau đây?

- A. Từ nửa sau thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI      B. Từ nửa sau thế kỉ XIX đến đầu thế kỉ XX  
C. Từ nửa sau thế kỉ XVIII đến đầu thế kỉ XIX      D. Từ nửa sau thế kỉ XIX đến nửa sau thế kỉ XX

**Câu 3.** Thành tựu cơ bản của cách mạng công nghiệp lần thứ ba **không** bao gồm

- A. internet                      B. thiết bị điện tử                      C. máy tính                      D. động cơ đốt trong

**Câu 4.** Thành tựu quan trọng đầu tiên của các mạng công nghiệp lần thứ ba là

- A. máy hơi nước.              B. động cơ điện.                      C. trí tuệ nhân tạo.              D. máy tính điện tử.

**Câu 5:** Quốc gia nào sau đây ở châu Á đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

A. Mĩ                      B. Nhật Bản                      C. Anh                      D. Đức

**Câu 6:** Thành tựu quan trọng nào sau đây của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã trực tiếp góp phần giải quyết vấn đề lương thực cho con người?

A. Động cơ đốt trong.                      B. Máy hơi nước.                      C. Cách mạng xanh.                      D. Máy tính điện tử.

**Câu 7:** Thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư **không** bao gồm

A. internet kết nối vạn vật.                      B. động cơ điện.                      C. dữ liệu lớn.                      D. điện toán đám mây.

**Câu 8:** Những tôn giáo nào được truyền bá từ Ấn Độ vào khu vực Đông Nam Á?

A. Phật giáo, Hindu, Hồi giáo.                      B. Hindu, Hồi giáo.  
C. Phật giáo, Hồi giáo, Công giáo.                      D. Hindu, Công giáo.

**Câu 9:** Trên cơ sở tiếp thu một phần chữ Hán của Trung Quốc, người Việt đã sáng tạo ra chữ viết riêng của mình, có tên gọi là

A. chữ Chăm cổ.                      B. chữ Nôm.                      C. Chữ Khơ-me cổ.                      D. chữ Mã Lai cổ.

**Câu 10:** Từ đầu Công nguyên đến thế kỉ VII, quốc gia cổ đại nào sau đây đã được hình thành trên lãnh thổ Việt Nam ngày nay?

A. Chao – Phray – a .                      B. Ta – ru – ma .                      C. Phù Nam.                      D. Ma – lay – u

**Câu 11:** Tổ chức nhà nước thời Văn Lang – Âu Lạc theo thứ tự từ trung ương xuống địa phương là

A. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Lạc dân.                      B. Vua – Vương công, quý tộc – Bò chính.  
C. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Tù trưởng.                      D. Vua – Lạc hầu, Lạc tướng – Bò chính.

**Câu 12:** Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc được hình thành ở khu vực nào sau đây của Việt Nam?

A. Khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam ngày nay.  
B. Vùng duyên hải và cao nguyên miền Trung Việt Nam.  
C. Lưu vực sông Hồng, sông Thu Bồn và sông Cửu Long.  
D. Vùng ven biển Nam Trung Bộ và Nam Bộ Việt Nam.

**Câu 13:** Văn minh Văn Lang – Âu Lạc được hình thành trên cơ sở của nền văn hóa nào sau đây?

A. Sa Huỳnh                      B. Óc Eo                      C. Đông Sơn                      D. Sơn Vi

**Câu 14:** Kinh đô của nhà nước Văn Lang đặt tại

A. Cổ Loa (Hà Nội)                      B. Phong Châu (Phú Thọ)                      C. Phú Xuân (Huế)                      D. Quy Nhơn (Bình Định)

**Câu 15:** Thánh lễ Thiên Chúa giáo đầu tiên ở Đông Nam Á diễn ra ở quốc gia nào sau đây?

A. Xin-ga-po.                      B. Ma-lai-xi-a.  
C. Phi-lip-pin.                      D. In-đô-nê-xi-a.

### THÔNG HIỂU

**Câu 1:** Phát minh nào sau đây **không** khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

A. Trí tuệ nhân tạo.                      B. Dữ liệu lớn.                      C. Internet                      D. Điện toán đám mây.

**Câu 2.** « Trước đây, phải mất hơn 10 năm và 2,7 tỉ USD để hoàn thành Dự án Bản đồ Gen người. Ngày nay, một gen có thể được giải mã trình tự trong vài tiếng với chi phí dưới một nghìn đô la Mỹ »

(Cờ - lau Xva – bơ, *Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2018, tr.44).

Đoạn trích trên phản ánh thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên lĩnh vực nào sau đây ?

A. Sinh học                      B. Điện toán đám mây                      C. Công nghệ na – nô                      D. Kỹ thuật số

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây **không** phải là thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba trên lĩnh vực công nghệ thông tin?

A. máy tính điện tử                      B. vệ tinh nhân tạo                      C. Trình duyệt web                      D. mạng kết nối internet

**Câu 4.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

A. Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.  
B. Tạo ra các ngành sản xuất tự động, năng suất lao động được tăng cao  
C. Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế thế giới  
D. Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới

**Câu 5.** Phần lớn các công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực Đông Nam Á có điểm gì nổi bật?

A. Đều là công trình liên quan đến tôn giáo.  
B. Là sản phẩm của cộng đồng cư dân di cư từ Ấn Độ và Trung Quốc.  
C. Đa số là các công trình Phật giáo.

**D.** Được UNESCO ghi danh.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các tôn giáo ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A.** Các tôn giáo đều được du nhập trước khi tín ngưỡng bản địa hình thành.
- B.** Các tôn giáo đa dạng nhưng cùng tồn tại và phát triển một cách hòa hợp.
- C.** Hồi giáo được du nhập đầu tiên vào Đông Nam Á và nhanh chóng phát triển.
- D.** Quá trình du nhập của các tôn giáo không thông qua hoạt động thương mại.

**Câu 7:** Một trong những yếu tố tác động đến sự khủng hoảng và suy vong của nhiều quốc gia phong kiến Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX là

- A.** sự du nhập của Thiên Chúa giáo.
- B.** sự xâm nhập của các nước phương Tây.
- C.** sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo.
- D.** sự bành trướng và xâm lược của Trung Hoa.

**Câu 8.** Các cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã làm cho

- A.** mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và tư sản sâu sắc hơn
- B.** số lượng công nhân lao động phổ thông giảm dần
- C.** lao động tay chân thay thế hoàn toàn bằng máy móc
- D.** số lượng công nhân có tri thức, kĩ năng giảm dần

**Câu 9.** Tự động hóa và công nghệ rô – bốt ra đời trong các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đã

- A.** tạo nguy cơ người lao động bị mất việc làm.
- B.** gây ra tình trạng ô nhiễm môi trường.
- C.** gây ra sự phân hóa giàu nghèo trong xã hội.
- D.** thúc đẩy sự giao lưu văn hóa toàn cầu

**Câu 10:** Một trong những biểu hiện chứng tỏ bước phát triển của nước Âu Lạc so với quốc gia Văn Lang là

- A.** Bộ máy nhà nước được tổ chức hoàn thiện hơn so với thời kì trước
- B.** Lãnh thổ được mở rộng hơn trên cơ sở thống nhất Âu Việt và Lạc Việt
- C.** Cải cách đơn vị hành chính theo hướng tập trung, thống nhất, quan liêu
- D.** Bảo vệ vững chắc độc lập dân tộc trước sự xâm lược của quân Nam Hán

**Câu 11:** Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến sự phát triển rực rỡ của văn hóa Đông Nam Á từ thế kỉ X – XV là

- A.** ảnh hưởng mạnh mẽ của văn minh Ấn Độ
- B.** sự tiếp thu có chọn lọc văn minh Trung Hoa
- C.** quá trình sáp nhập và hợp nhất các tiểu quốc
- D.** sự phát triển về kinh tế và ổn định chính trị

**Câu 12:** “Cư dân Đông Nam Á thờ thần Lúa để bảo trợ cho sản xuất nông nghiệp”. Thông tin trên phản ánh tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Đông Nam Á?

- A.** Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên
- B.** Tín ngưỡng phồn thực
- C.** Tín ngưỡng thờ thần tự nhiên
- D.** Tín ngưỡng thờ thần động vật

**Câu 13:** Nội dung nào sau đây là cơ sở kinh tế dẫn đến sự hình thành nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc?

- A.** Hoạt động thương nghiệp đường biển đặc biệt phát triển
- B.** Bắt đầu xuất hiện sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội
- C.** Nhu cầu chống giặc ngoại xâm ngày càng trở nên bức thiết
- D.** Nông nghiệp trồng lúa nước đạt trình độ phát triển cao

**Câu 14.** Nét độc đáo về tôn giáo, tín ngưỡng, thể hiện văn hoá truyền thống của các quốc gia Đông Nam Á là gì?

- A.** Sự bảo tồn và truyền bá đến ngày nay của các tín ngưỡng bản địa đặc sắc.
- B.** Sự đa dạng và phát triển tương đối hoà hợp của các tôn giáo.
- C.** Phản ánh đời sống vật chất, tinh thần phong phú của cư dân nông nghiệp.
- D.** Sự giao thoa mạnh mẽ của các nền văn hoá ngoài khu vực.

**Câu 15:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của các hình thức tín ngưỡng bản địa của cư dân Đông Nam Á ?

- A.** Xuất hiện trước các tôn giáo và được bảo tồn trong quá trình phát triển
- B.** Tồn tại độc lập với các tôn giáo từ bên ngoài du nhập và có sự thống nhất
- C.** Các tín ngưỡng đa dạng nhưng không có sự tương đồng giữa các quốc gia
- D.** Xuất phát từ đặc thù kinh tế nông nghiệp và có sự thống nhất trong đa dạng.

**C. VẤN DUNG**

**Câu 1:** Văn minh Đông Nam Á giai đoạn đầu Công nguyên đến đến thế kỉ VII có điểm tương đồng nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A. Có sự xâm nhập và lan tỏa của Hồi giáo
- B. Có sự xâm nhập và lan tỏa của Thiên chúa giáo
- C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Ấn Độ
- D. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh phương Tây

**Câu 2:** Văn minh Đông Nam Á từ thế kỉ XVI đến thế kỉ XIX có điểm khác biệt nào sau đây so với văn minh Đông Nam Á giai đoạn thế kỉ VII đến thế kỉ XV?

- A. Bắt đầu hình thành các quốc gia phong kiến lớn mạnh.
- B. Có sự du nhập của yếu tố văn hóa đến từ phương Tây
- C. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của văn minh Trung Hoa
- D. Nền văn minh bước vào giai đoạn phát triển cực thịnh

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại với văn minh phương Tây thời kì cổ đại?

- A. Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng
- B. Có thành tựu phong phú, đa dạng
- C. Có kinh tế nông nghiệp là chủ đạo
- D. Cùng sử dụng chung một ngôn ngữ

**Câu 4:** Những biểu hiện nào sau đây cho thấy nước Âu Lạc có bước phát triển hơn so với nhà nước Văn Lang?

- A. Lãnh thổ mở rộng, có thể sử dụng nô bần trăm phát trăm trứng, có thành lũy vừa là kinh thành, vừa là kinh đô, vừa là căn cứ quân sự vững chắc.
- B. Dân số gia tăng gấp đôi, lãnh thổ mở rộng về phía đông, có kĩ thuật quân sự ngày càng hiện đại.
- C. Bộ máy hành chính hoàn thiện, dân số gia tăng, có luật pháp thành văn và quân đội chính quy.
- D. Lãnh thổ mở rộng, biết sử dụng nô có thể bắn nhiều mũi tên một lần, có thành lũy vừa là kinh đô vừa là căn cứ quân sự vững chắc.

**Câu 5:** “Dù ai đi ngược về xuôi  
Nhớ ngày giỗ Tổ mùng mười tháng Ba”

(Ca dao)

Câu ca dao trên nhắc đến loại hình tín ngưỡng nào của cư dân Đông Nam Á còn lưu giữ đến ngày nay?

- A. Tín ngưỡng thờ thần tự nhiên
- B. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên
- C. Tín ngưỡng thờ thần động vật
- D. Tín ngưỡng vạn vật hữu linh

## **II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai**

**Câu 1:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Qua các văn bia, người ta biết rằng chữ Phạn của Ấn Độ đã được du nhập vào Đông Nam Á từ rất sớm. Bia Võ Cạnh có niên đại thế kỉ III – IV là bia chữ Phạn cổ nhất ở Đông Nam Á và cũng là bằng chứng đầu tiên về sự du nhập chữ Phạn vào Chămpa. Từ đó cho đến khi vương quốc Chămpa chấm dứt sự tồn tại của mình, chữ Phạn luôn luôn là chữ viết được dùng trong triều đình Chămpa. Song cũng như nhiều dân tộc khác ở Đông Nam Á, người Chăm đã sớm tiếp thu văn tự cổ Ấn Độ để sáng tạo ra chữ viết của chính mình”.

(Vũ Dương Ninh, *Lịch sử văn minh thế giới*, NXB Giáo dục, 2007, tr.172)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về hệ thống các văn bia cổ của vương quốc Chămpa.
- b. Thông qua các văn bia cổ, ta thấy rằng, cư dân nhiều nước Đông Nam Á đã tiếp thu và sử dụng duy nhất chữ viết của Ấn Độ trong suốt thời kì tồn tại của vương quốc mình.
- c. Bia Võ Cạnh là một minh chứng cho thấy ảnh hưởng của văn minh Ấn Độ đến văn minh Chămpa về mặt chữ viết.
- d. Vương quốc Chămpa là vương quốc duy nhất ở Đông Nam Á đã sáng tạo ra được chữ viết riêng của mình trên cơ sở chữ Phạn của Ấn Độ.

**Câu 2:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tháp That Luồng được xây dựng vào thế kỉ XVI dưới triều vua Xet – tha – thi – lạt là tháp Phật giáo lớn nhất ở Lào và cũng là một trong những công trình tháp Phật giáo lớn nhất ở Đông Nam Á. Ngôi chùa tháp này đã trở thành biểu tượng quốc gia, được in trên tiền giấy và quốc huy của Lào, đồng thời cũng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc thể hiện sự phát triển rực rỡ của văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại.”

(Công trình – biểu tượng của Phật giáo. NXB GD 2009)

- a. Tháp That Luồng là một công trình kiến trúc nổi tiếng ở khu vực Đông Nam Á thuộc dòng kiến trúc cung đình.
- b. Tháp That Luồng là một minh chứng cho sự du nhập đạo Phật vào nước Lào từ đất nước Ấn Độ.
- c. Tháp That Luồng đã trở thành biểu tượng của quốc gia Lào, được in trên quốc kì của nước Lào.
- d. Tháp That Luồng là một trong những công trình kiến trúc, điêu khắc nổi bật của văn minh Đông Nam Á còn tồn tại đến ngày nay.

**Câu 3:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Liên quan tới cách mạng công nghiệp 4.0, rất nhiều người đã đưa ra những “dự đoán tương lai” phong phú. Phổ biến nhất là dự đoán cho rằng lao động hiện tại sẽ bị AI, Robot và IoT thay thế. Một trong những dự đoán thuộc kiểu này cho rằng đến năm 2035, 34% lao động tại Anh, 42% lao động tại Mỹ, 49% lao động tại Nhật Bản sẽ bị AI và Robot thay thế. Năm 2035, tức là sau 15 năm nữa, người ta cũng dự đoán rằng do lái xe tự động mà 98% lao động trong ngành vận tải (taxi, xe buýt, vận chuyển bằng xe tải) sẽ thất nghiệp, các cửa hàng sẽ dần không còn người phục vụ và số lượng người lao động trong lĩnh vực tài chính, bác sĩ, luật sư cũng giảm mạnh”

(Manabu Sato, (Nguyễn Quốc Vương dịch), *Cách mạng công nghiệp 4.0 và tương lai giáo dục*, NXB Dân trí, Hà Nội, 2023, tr.12)

- a. Đoạn tư liệu đưa ra những dự đoán về sự thay đổi của lực lượng lao động dưới tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- b. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư chỉ dẫn đến những hệ lụy tiêu cực cho lực lượng lao động trong tương lai.
- c. Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư dẫn đến nguy cơ tình trạng thất nghiệp trên toàn cầu sẽ gia tăng.
- d. AI, Robot chỉ có thể thay thế sức lao động của con người trong lĩnh vực sản xuất vật chất.

**Câu 4:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm 1972, tiến sĩ A – lan Kay, một nhà khoa học máy tính ở Mỹ, đã trình bày khái niệm về máy tính cá nhân. Năm 1973, máy tính Alto được ra mắt, được trang bị một giao diện đồ họa (GUI) và là thế hệ đầu tiên của máy tính cá nhân. Giao diện này cho phép người dùng có hình ảnh trực quan hơn thông qua việc sử dụng các thiết bị trợ như chuột hoặc bàn cảm ứng. Năm 1984, Ma – xin – tốt, một máy tính cá nhân được trang bị hệ điều hành và giao diện đồ họa được phát triển bởi công ty máy tính Apple tại Mỹ. Sự ra đời của giao diện đồ họa (GUI) đã hiện thực hóa việc người dùng phổ thông có thể sử dụng được máy tính bởi chúng cung cấp một hệ sinh thái thân thiện với người dùng. Những năm sau đó, giá thiết bị giảm xuống làm cho việc sử dụng máy tính cá nhân trở nên cực kì phổ biến.”

(Cục Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia (2018), *Định hướng hiện thực hóa xã hội siêu thông minh của Nhật Bản*, Tổng luận Khoa học – công nghệ, số 4, tr.4)

- a. Máy tính cá nhân ra đời đầu tiên ở nước Mỹ vào thập niên 70 của thế kỉ XIX.
- b. Máy tính cá nhân ra đời là một trong những thành tựu tiêu biểu của cách mạng công nghiệp lần thứ ba.
- c. “Alto” và “Ma – xin – tốt” được nhắc đến trong đoạn tư liệu là các thế hệ khác nhau của máy tính cá nhân.
- d. Một trong những nguyên nhân khiến việc sử dụng máy tính cá nhân ngày càng trở nên phổ biến là do chi phí sản xuất ngày càng rẻ.

**Câu 5:** Đọc đoạn tư liệu sau đây

“Nền văn minh của người Việt cổ với biểu tượng trống đồng Đông Sơn thực chất là một nền văn minh nông nghiệp trồng lúa nước dựa trên nền tảng cộng đồng xóm làng và một cơ cấu chính trị nhà nước phân tán; không những đã vươn tới một trình độ phát triển khá cao, mà còn xác lập lối sống Việt Nam, truyền thống Việt Nam, đặt cơ sở vững chắc cho toàn bộ sự tồn tại và phát triển của quốc gia - dân tộc sau đó”.

(Theo Phan Huy Lê (Chủ biên), *Lịch Sử Việt Nam, Tập I*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2012, tr. 173)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về một trong những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.
- b. “Nền văn minh của người Việt cổ với biểu tượng trống đồng Đông Sơn” được nhắc đến trong đoạn tư liệu chính là nền văn minh Văn Lang – Âu Lạc.
- c. Bản chất của “nền văn minh của người Việt cổ với biểu tượng trống đồng Đông Sơn” là một nền văn minh lấy kinh tế nông nghiệp trồng lúa nước là chủ đạo với bộ máy chính quyền đơn giản, sơ khai.
- d. Toàn bộ sự tồn tại và phát triển của quốc gia - dân tộc Việt Nam sau này phụ thuộc hoàn toàn vào nền văn minh đầu tiên của người Việt cổ.

## II. Tự luận.

**Câu 1.** Trình bày một thành tựu của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 có ảnh hưởng đến cuộc sống của em? Phân tích ảnh hưởng của thành tựu đó?

**Câu 2:** Thể hiện trên trục thời gian các thời kì phát triển của nền văn minh Đông Nam Á từ những thế kỉ trước Công nguyên đến thế kỉ XIX?

**Câu 3:** Trình bày các thành tựu cơ bản của văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ trung đại? Lựa chọn phân tích 1 trong các yếu tố của văn hóa Ấn Độ hoặc Trung Hoa có ảnh hưởng đến văn minh Đông Nam Á.

**Câu 4:** Khái quát sơ sở điều kiện tự nhiên hình thành nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc? Lí giải vì sao nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc còn được gọi là nền văn minh sông Hồng?

**Câu 5:** Trình bày thành tựu tiêu biểu về tổ chức xã hội Nhà nước của nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc? Nhận xét?

**Câu 6:** Lập bảng tóm tắt về cơ sở kinh tế, xã hội của văn minh Văn Lang - Âu Lạc. Nhận xét chức xã hội và nhà nước thời Văn Lang - Âu Lạc?

## Phần II. Đề minh họa

### SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI TRƯỜNG THPT HOÀNG VĂN THỤ

ĐỀ THI HỌC KỲ II  
NĂM HỌC: 2025 – 2026  
MÔN THI: LỊCH SỬ 10  
Ngày thi:.....  
Thời gian: 45'

## PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN (5 ĐIỂM)

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án đúng.

**Câu 1.** Cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã làm tăng sự lệ thuộc của con người vào công nghệ, phát sinh tình trạng văn hóa lai căng, nguy cơ đánh mất văn hóa truyền thống. Thông tin trên phản ánh

- A. thách thức của các quốc gia trước xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa
- B. tác động tích cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại
- C. thành tựu tiêu biểu của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại
- D. tác động tiêu cực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời hiện đại

**Câu 2:** Nguồn gốc chung dẫn đến các cuộc cách mạng công nghiệp thời cận đại và hiện đại là do

- A. nhu cầu của chiến tranh thế giới.
- B. nhu cầu xâm chiếm thuộc địa
- C. sự cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên
- D. nhu cầu cuộc sống và sản xuất.

**Câu 3.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại?

- A. Hình thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội tư bản là tư sản và vô sản.
- B. Tạo ra các ngành sản xuất tự động, năng suất lao động được tăng cao
- C. Thúc đẩy quá trình toàn cầu hóa và khu vực hóa nền kinh tế thế giới
- D. Thúc đẩy giao lưu văn hóa giữa các quốc gia và khu vực trên thế giới

**Câu 4:** Quốc gia nào sau đây ở châu Á đã khởi đầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư?

- A. Mĩ
- B. Nhật Bản
- C. Anh
- D. Đức

**Câu 5.** Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba và lần thứ tư đã đưa nhân loại bước sang nền văn minh

- A. công nghiệp.
- B. nông nghiệp.
- C. thông tin.
- D. toàn cầu.

**Câu 6:** Một trong những ý nghĩa của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại đối với kinh tế là

- A. mở rộng và đa dạng hóa các hình thức sản xuất.
- B. thúc đẩy sự phân hóa trong lực lượng lao động
- C. làm tăng sự lệ thuộc của con người vào công nghệ.
- D. thúc đẩy sự giao lưu, kết nối văn hoá toàn cầu.

**Câu 7:** Từ thế kỉ VII đến cuối thế kỉ XV là giai đoạn văn minh Đông Nam Á

- A. bước đầu hình thành.
- B. bước đầu phát triển.
- C. phát triển rực rỡ.
- D. tiếp tục phát triển.

**Câu 8:** Tôn giáo nào sau đây có nguồn gốc từ Ấn Độ và được truyền bá mạnh mẽ vào khu vực Đông Nam Á?

- A. Phật giáo
- B. Đạo giáo
- C. Hồi giáo
- D. Thiên chúa giáo

**Câu 9:** Từ thế kỉ XVI, thông qua hoạt động của các giáo sĩ phương Tây, tôn giáo nào sau đây đã từng bước được du nhập vào Đông Nam Á ?

- A. Phật giáo      B. Đạo giáo      C. Hồi giáo      D. Thiên chúa giáo

**Câu 10:** Nội dung nào sau đây là điểm tương đồng giữa văn minh Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại với văn minh phương Tây thời kì cổ đại?

- A. Cùng theo một tôn giáo, tín ngưỡng      B. Có thành tựu phong phú, đa dạng  
C. Có kinh tế nông nghiệp là chủ đạo      D. Cùng sử dụng chung một ngôn ngữ

**Câu 11:** Nội dung nào sau đây là nguy cơ của nền văn minh Đông Nam Á trước xu thế toàn cầu hóa hiện nay?

- A. Phát triển ngày càng đa dạng, phong phú hơn.  
B. Tiếp nhận thêm nhiều yếu tố văn hóa mới tích cực.  
C. Đánh mất dần bản sắc văn hóa của các dân tộc.  
D. Học hỏi được những tiến bộ kĩ thuật bên ngoài.

**Câu 12:** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đặc điểm của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc ở khu vực Đông Nam Á thời kì cổ - trung đại?

- A. Chịu ảnh hưởng sâu sắc của tôn giáo      B. kiến trúc và điêu khắc độc lập với nhau  
C. Có tính thống nhất trong đa dạng      D. Đạt trình độ cao và mang tính độc đáo

**Câu 13:** “Cư dân Đông Nam Á thờ các con vật gần gũi với cuộc sống của xã hội nông nghiệp như trâu, cóc, chim, rắn...”. Thông tin trên phản ánh tín ngưỡng nào sau đây của cư dân Đông Nam Á?

- A. Tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên      B. Tín ngưỡng phồn thực  
C. Tín ngưỡng thờ thần tự nhiên      D. Tín ngưỡng thờ thần động vật

**Câu 14:** Nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc chủ yếu được hình thành trên lưu vực con sông nào sau đây?

- A. Sông Hằng      B. Sông Ấn      C. Sông Hồng      D. Sông Nin

**Câu 15:** Điều kiện tự nhiên nào sau đây tạo thuận lợi cho cư dân Văn Lang – Âu Lạc phát triển ngành nông nghiệp lúa nước?

- A. Tài nguyên khoáng sản phong phú      B. Khí hậu khô hạn, lượng nhiệt lớn  
C. Hệ thống đất phù sa màu mỡ      D. Tiếp giáp với các nền văn minh lớn

**Câu 16:** Đứng đầu nhà nước Văn Lang là Vua Hùng, giúp việc cho vua là

- A. tể tướng      B. Lục bộ      C. Lạc hầu      D. đại hành khiển

**Câu 17:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng đặc điểm của bộ máy nhà nước Văn Lang - Âu Lạc?

- A. Hoàn chỉnh, chặt chẽ      B. Đơn giản, sơ khai  
C. Quan liêu, tập quyền      D. Phân quyền, pháp trị.

**Câu 18:** Một trong những công trình kiến trúc tiêu biểu được xây dựng dưới thời kì nhà nước Âu Lạc là

- A. chùa Một Cột      B. tháp Phổ Minh      C. thành Cổ Loa      D. kinh thành Huế

**Câu 19:** Nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc được hình thành trên cơ sở xã hội nào?

- A. Sự phân hóa giữa các tầng lớp xã hội.  
B. Sự xuất hiện tầng lớp quý tộc mới giàu có và nhiều thế lực.  
C. Cửa cải dư thừa, xuất hiện giai cấp phong kiến.  
D. Mâu thuẫn gay gắt giữa nông dân tự do và nô tì

**Câu 20:** Cơ sở kinh tế tác động đến sự hình thành nền văn minh Văn Lang-Âu Lạc?

- A. kinh tế thủ công nghiệp, thương nghiệp đóng vai trò chủ đạo.  
B. hoạt động thương mại đường biển phát triển từ sớm.  
C. các tuyến đường biển thúc đẩy kinh tế thương mại phát triển.  
D. trồng trọt, chăn nuôi phát triển, đặc biệt là nghề nông trồng lúa nước

## **II. Trắc nghiệm lựa chọn Đúng- Sai (2 điểm)**

**Câu 1:** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Một khi cuộc cách mạng của Apple – máy tính cá nhân – Windows chứng tỏ cho mọi người thấy giá trị của khả năng số hóa thông tin và kiểm soát thông tin trên máy tính và các phần mềm văn bản, và một khi trình duyệt khiến internet trở nên sống động và cho phép các trang web có thể nhảy múa, hát và trình diễn, thì tất cả mọi người đều muốn số hóa mọi thứ càng nhiều càng tốt để họ có thể gửi những thông tin này tới người khác qua internet”.

(Thô – mát L. Phờ - ri – man, *Thế giới phẳng*, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2018, tr.91)

- a. Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về những thành tựu trên mọi lĩnh vực của các cuộc cách mạng công nghiệp thời kì hiện đại.
- b. “Máy tính cá nhân”, “Windows”, “Internet” là những thành tựu tiêu biểu được khởi nguồn từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
- c. Sự ra đời của máy tính cá nhân, hệ điều hành, internet đã đánh dấu sự ra đời của cuộc cách mạng số hóa.
- d. Chỉ khi có sự xuất hiện của internet, con người mới nảy sinh nhu cầu trao đổi và chia sẻ thông tin với nhau.

**Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau đây**

“Hùng vương lên ngôi, đặt quốc hiệu là Văn Lang (nước này, đông giáp biển Nam Hải, tây đến Ba Thục, bắc đến hồ Động Đình, nam giáp nước Hồ Tôn, tức nước Chiêm Thành, nay là Quảng Nam), chia nước làm 15 bộ....; còn bộ gọi là Văn Lang là nơi vua đóng đô. Đặt tướng văn gọi là Lạc hầu, tướng võ gọi là Lạc tướng... Con trai vua gọi là Quan lang, con gái vua gọi là Mị nương. Quan coi việc gọi là Bò chính, đời đời cha truyền con nối, gọi là phụ đạo. Vua các đời đều gọi là Hùng vương”.

(Ngô Sĩ Liên và các sử thần triều Hậu Lê, *Đại Việt sử kí toàn thư*, NXB Khoa học xã hội, HN, 1998, tr.83)

- a. Nhà nước Văn Lang do vua Hùng sáng lập nên có địa giới thuộc khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ Việt Nam hiện nay.
- b. Nước Văn Lang được chia thành 15 bộ, đứng đầu các bộ là Lạc hầu và Lạc tướng. Vua Hùng chỉ trực tiếp cai quản bộ Văn Lang.
- c. “Phụ đạo” được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên chính là tục lệ cha truyền con nối đối với tất cả các chức quan trong triều đình.
- d. Lạc hầu, Lạc tướng, Bò chính, Quan lang, Mị nương là tên gọi các chức quan dưới thời kì nhà nước Văn Lang.

**III. Tự luận (3 điểm)**

**Câu 1:** Nêu các giai đoạn hình thành và phát triển của nền văn minh Đông Nam Á thời kỳ cổ trung đại? Lựa chọn phân tích 1 trong các yếu tố của văn hóa Ấn Độ hoặc Trung Hoa có ảnh hưởng đến văn minh Đông Nam Á.

**Câu 2.** Trình bày cơ sở hình thành nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc? Vì sao nền văn minh Văn Lang- Âu Lạc còn được gọi là nền văn minh sông Hồng?